TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2025/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 29 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 297/2024/TLST-DS, ngày 14 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số D, ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ liên hệ: KDC xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của chị T là chị Lê Nguyễn Thị Trúc X, sinh năm 1989; địa chỉ: Số C, khóm B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (Hợp đồng ủy quyền ngày 09/5/2024).

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1980; địa chỉ: Số D, ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện hợp pháp của bị đơn Phạm Văn T1: Bà Lê Thị Mỹ T2, sinh năm 1982; địa chỉ: số A, khóm B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Hợp đồng ủy quyền ngày 15/01/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Văn T1 đồng ý giao cho bà Lê Thị T được sử dụng căn nhà cấp 4 xây dựng năm 2008. Kết cấu căn nhà cấp 4: Nhà chính: Vách tường, nền lót gạch men, khung bê tông cốt thép, mái lợp tole sống vuông, chiều ngang 4,5m x chiều dài 14m; Mái che: chiều ngang 4,5m x chiều dài 3m, khung sắt, vách hàng rào sắt, cửa kéo đài loan, mái lợp tole sống vuông, nền lót gạch men, xây dựng năm 2018, cùng thửa đất số 19, tờ bản đồ số 74 diện tích 76,5m^2, mục đích sử dụng đất ONT, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 20/02/2023 cho ông Phạm Văn T1 đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, đất tọa lạc xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Buộc bà Lê Thị T trả giá trị cho ông Phạm Văn T1 tiền chia tài sản chung số tiền là 118.816.000 đồng (một trăm mười tám triệu tám trăm mười sáu nghìn đồng).

- Ông Phạm Văn T1 và bà Lê Thị T có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký, điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho bà Lê Thị T đứng tên theo quy định đối với căn nhà cấp 4 và thửa đất số 19, tờ bản đồ số 74 diện tích 76,5m^2, mục đích sử dụng đất ONT, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 20/02/2023 cho ông Phạm Văn T1 đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, đất tọa lạc xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

(Kèm theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 13 tháng 12 năm 2024 và sơ đồ đo đạc ngày 10 tháng 01 năm 2025).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Bà Lê Thị T đã nộp số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản là 3.092.000 đồng (ba triệu không trăm chín mươi hai nghìn đồng) đã chi xong. Ông Phạm Văn Thừa tự N trả lại bà Lê Thị T số tiền 1.546.000 đồng (một triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

- Về án phí sơ thẩm:

- Bà Lê Thị T tự nguyện chịu 2.970.000 đồng (hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.000.000 đồng theo lai thu số 0015100 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Bà Lê Thị T được nhận lại số tiền 7.030.000 đồng (bảy triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

- Ông Phạm Văn Thừa tự N chịu 2.970.000 đồng (hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CCTHADS huyện Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Nhựt Minh